

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 803/2019/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Dĩ An, ngày 15 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1061/2019/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn , thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Chị Đặng Thị Ngọc T, sinh năm 1993; thường trú: Số 304/67/11A/12, đường ĐT743A, khu phố T, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Anh Trịnh Minh D, sinh năm 1985; tạm trú: Số 304/67/11A/12, đường ĐT743A, khu phố T, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/11/2019 của Trung tâm hòa giải , đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Ngọc T và anh Trịnh Minh D thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 23/2015, quyển số 01/2015 ngày 01/5/2015 do Ủy ban nhân dân phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp).

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Trịnh L1, sinh ngày 29/7/2016 và Trịnh L2, sinh ngày 29/7/2016. Sau khi ly hôn anh D và chị T thống nhất, anh D đồng ý giao hai con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh D có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục các con chung, chị T không có quyền cản trở anh D thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Đặng Thị Ngọc T và anh Trịnh Minh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Đặng Thị Ngọc T và anh Trịnh Minh D chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0029592 ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- UBND phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu:VP; Hồ sơ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh